

phía nam giáp xã Tiên Kiều; phía bắc giáp xã Việt Vinh.

— Sau khi điều chỉnh, xã Yên Hà có diện tích tự nhiên 681 héc-ta với 1.971 nhân khẩu.

Địa giới xã Yên Hà ở phía đông giáp xã Hương Sơn; phía tây giáp xã Bằng La; phía nam giáp xã Tiên Yên và xã Xuân Giang; phía bắc giáp xã Tân Thịnh.

— Xã Việt Vinh có diện tích tự nhiên 2.293,77 héc-ta với 2.262 nhân khẩu.

Địa giới xã Việt Vinh ở phía đông giáp huyện Vị Xuyên; phía tây giáp xã Việt Hồng; phía nam giáp xã Quang Minh; phía bắc giáp xã Tân Quang.

— Xã Hùng An có diện tích tự nhiên 656 héc-ta với 2.823 nhân khẩu.

Địa giới xã Hùng An ở phía đông giáp xã Vô Điểm; phía tây giáp xã Tiên Kiều; phía nam giáp xã Vinh Hảo; phía bắc giáp xã Quang Minh.

3. Chia xã Liên Hiệp thành hai xã mới lấy tên là xã Liên Hiệp và Đức Xuân.

— Xã Liên Hiệp có diện tích tự nhiên 6.028 héc-ta với 1.003 nhân khẩu.

Địa giới xã Liên Hiệp ở phía đông và phía nam giáp huyện Chiêm Hóa; phía tây giáp xã Vô Điểm; phía bắc giáp xã Bằng Hành.

— Xã Đức Xuân có diện tích tự nhiên 4.592 héc-ta với 1.154 nhân khẩu.

Địa giới xã Đức Xuân ở phía đông giáp xã Trung Hà; phía tây giáp xã Vô Điểm; phía nam giáp xã Yên Thuận; phía bắc giáp xã Liên Hiệp.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tuyên và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 15 - HĐBT ngày 19-2-1986 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện An Nhơn, An Lão, Bình Sơn, Hoài Nhơn, Phù Mỹ và Tây Sơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 214-CP của Hội đồng Chính phủ ngày 21-11-1970;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện An Nhơn, An Lão, Bình Sơn, Hoài Nhơn, Phù Mỹ và Tây Sơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình như sau:

A. Huyện An Nhơn:

— Thành lập xã Nhơn Tân trên cơ sở sáp nhập 1.581,5 héc-ta đất với 1.621 nhân khẩu của xã Nhơn Thọ và 1.400,8 héc-ta với 2.908 nhân khẩu của xã Nhơn Lộc.

— Xã Nhơn Tân có diện tích tự nhiên 2.982,3 héc-ta với 4.529 nhân khẩu.

Địa giới xã Nhơn Tân ở phía đông giáp xã Nhơn Thọ; phía tây giáp huyện Tây Sơn; phía nam giáp huyện Vân Canh; phía bắc giáp xã Nhơn Lộc.

— Sau khi điều chỉnh, xã Nhơn Thọ có diện tích tự nhiên 2.557,2 héc-ta với 6.266

nhân khẩu, xã Nhơn Lộc có diện tích tự nhiên 2.002,7 héc-ta với 6.987 nhân khẩu.

B. Huyện An Lão:

1. Chia xã An Hòa thành hai xã lấy tên là xã An Hòa và xã An Tân:

— Xã An Hòa có diện tích tự nhiên 3.500 héc-ta với 9.000 nhân khẩu.

Địa giới xã An Hòa ở phía đông giáp huyện Hoài Nhơn; phía tây giáp xã An Quang; phía nam giáp huyện Hoài Ân; phía bắc giáp xã An Tân.

— Xã An Tân có diện tích tự nhiên 2100 héc-ta với 4.637 nhân khẩu.

Địa giới xã An Tân ở phía đông giáp xã An Hưng và huyện Hoài Nhơn; phía tây giáp xã An Quang; phía nam giáp huyện Hoài Ân; phía bắc giáp xã An Trung.

2. Chia xã An Quang thành hai xã lấy tên là xã An Quang và xã An Nghĩa:

— Xã An Quang có diện tích tự nhiên 3.850 héc-ta với 824 nhân khẩu.

Địa giới xã An Quang ở phía đông giáp xã An Hòa; phía tây giáp xã An Toàn; phía nam giáp xã An Nghĩa; phía bắc giáp xã An Trung.

— Xã An Nghĩa có diện tích tự nhiên 4.570 héc-ta với 336 nhân khẩu.

Địa giới xã An Nghĩa ở phía đông và phía nam giáp huyện Hoài Ân; phía tây giáp xã An Toàn; phía bắc giáp xã An Trung.

C. Huyện Bình Sơn.

— Thành lập thị trấn Châu Ổ (thị trấn huyện lỵ huyện Bình Sơn) trên cơ sở sáp nhập 56,5 héc-ta đất với 628 nhân khẩu của xã Bình Long; 60,7 héc-ta đất với 3.477 nhân khẩu của xã Bình Thới; 35 héc-ta đất với 930 nhân khẩu của xã Bình Trung và 1.286 nhân khẩu là cán bộ công nhân viên của các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện đóng tại thị trấn.

— Thị trấn Châu Ổ có diện tích tự nhiên 152,2 héc-ta với 6.375 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Châu Ổ ở phía đông giáp xã Bình Trung; phía tây và phía nam giáp xã Bình Long; phía bắc giáp sông Chùa.

— Sau khi điều chỉnh, xã Bình Long có diện tích tự nhiên 1.429,8 héc-ta với 4.786 nhân khẩu, xã Bình Thới có diện tích tự nhiên 561,4 héc-ta với 3.333 nhân khẩu, xã Bình Trung có diện tích tự nhiên 1.473,5 héc-ta với 8.066 nhân khẩu.

D. Huyện Hoài Nhơn:

— Chia xã Bồng Sơn thành hai đơn vị hành chính lấy tên là xã Hoài Tiến và thị trấn Bồng Sơn (thị trấn huyện lỵ huyện Hoài Nhơn).

— Xã Hoài Tiến có diện tích tự nhiên 1.025,4 héc-ta với 6.516 nhân khẩu.

Địa giới xã Hoài Tiến ở phía đông giáp thị trấn Bồng Sơn; phía tây giáp huyện Hoài Ân; phía nam giáp sông Lại Giang; phía bắc giáp xã Hoài Tân.

— Thị trấn Bồng Sơn có diện tích tự nhiên 517,8 héc-ta với 8.975 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Bồng Sơn ở phía đông giáp xã Hoài Xuân; phía tây giáp xã Hoài Tiến; phía nam giáp xã Hoài Đức; phía bắc giáp xã Hoài Tân.

D. Huyện Phù Mỹ.

Chia xã Mỹ Đức thành hai xã lấy tên là xã Mỹ Đức và xã Mỹ Châu:

— Xã Mỹ Đức có diện tích tự nhiên 2.680,51 héc-ta với 6.077 nhân khẩu.

Địa giới xã Mỹ Đức ở phía đông giáp biển Đông; phía tây giáp xã Mỹ Châu; phía nam giáp xã Mỹ Thắng; phía bắc giáp huyện Hoài Nhơn.

— Xã Mỹ Châu có diện tích tự nhiên 3.991,27 héc-ta với 6.895 nhân khẩu.

Địa giới xã Mỹ Châu ở phía đông giáp xã Mỹ Thắng; phía tây giáp huyện Hoài Ân; phía nam giáp xã Mỹ Lộc và xã Mỹ Lợi; phía bắc giáp huyện Hoài Nhơn.

E. Huyện Tây Sơn :

— Chia xã Bình Hiệp thành hai xã lấy tên là xã Bình Tân và xã Bình Thuận.

— Xã Bình Tân có diện tích tự nhiên 7.100 héc-ta với 5.586 nhân khẩu.

Địa giới xã Bình Tân ở phía đông giáp xã Bình Thuận và huyện Phù Cát; phía tây giáp xã Bình Giang và xã Bình Thành; phía nam giáp xã Bình Hòa; phía bắc giáp xã Vĩnh Hòa.

— Xã Bình Thuận có diện tích tự nhiên 5.400 héc-ta với 7.094 nhân khẩu.

Địa giới xã Bình Thuận ở phía đông và phía bắc giáp huyện Phù Cát; phía tây giáp xã Bình Tân; phía nam giáp xã Bình An.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng
Bộ trưởng Tổng thư ký

ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 19-HĐBT ngày 22-2-1986 về việc chia huyện Đăk Nông thành hai huyện Đăk Nông và huyện Đăk R'Lấp thuộc tỉnh Đăk Lăk.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.— Nay chia huyện Đăk Nông thuộc tỉnh Đăk Lăk thành hai huyện lấy tên là huyện Đăk Nông và huyện Đăk R'Lấp.

— Huyện Đăk Nông có 6 xã Quảng Thành, Quảng Phú, Quảng Khê, Quảng Sơn, Đăk Blao và Đăk Rung; có diện tích tự nhiên 244.750 héc-ta với 19.870 nhân khẩu.

Địa giới huyện Đăk Nông ở phía đông và phía nam giáp huyện Đức Trọng; phía tây giáp huyện Đăk R'Lấp; phía bắc giáp huyện Đăk Mil.

— Huyện Đăk R'Lấp có 4 xã Quảng Trục, Quảng Tân, Quảng Tín và Đạo Nghĩa; có diện tích tự nhiên 163.250 héc-ta với 8.710 nhân khẩu.

Địa giới huyện Đăk R'lấp ở phía đông giáp huyện Đăk Nông; phía tây giáp huyện Đồng Phú; phía nam giáp huyện Đức Trọng; phía bắc giáp nước Cam-pu-chia.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 20-HĐBT ngày 22-2-1986 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Cư M'gar và M'đrăk thuộc tỉnh Đăk Lăk.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;